

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sika® Ucrete® MF

Sàn vữa lai polyurethane, phẳng mịn, chịu tải trọng nặng

MÔ TẢ

Sika® Ucrete® MF là hệ sơn phủ sàn nhựa polyurethane phẳng mịn, chịu tải trọng nặng, có khả năng kháng nhiều loại hóa chất mạnh, chịu mài mòn và sốc nhiệt rất tốt.

ỨNG DỤNG

Sika® Ucrete® MF được sử dụng như lớp vữa phủ của hệ thống sơn phủ sàn Sika® Ucrete®.

Sika® Ucrete® MF được sử dụng phần lớn các khu vực khô ráo, khu vực khô có vệ sinh bằng nước, khu vực ướt thường xuyên bao gồm các khu vực ứng dụng sau:

- Cơ sở sản xuất hóa chất
- Phòng sạch
- Dây chuyền đóng gói
- Các dây chuyền sản xuất thực phẩm và đồ uống
- Khu vực lưu trữ
- Nhà kho

Chú ý:

- Sản phẩm chỉ có thể sử dụng bởi các chuyên gia có kinh nghiệm.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Được thi công bởi các nhà thầu đã được huấn luyện và cấp chứng nhận
- Chống lại sự phát triển của vi khuẩn và nấm mốc
- Phù hợp với sàn bê tông 7 ngày tuổi và sàn có lớp vữa polymer 3 ngày tuổi
- Kháng nhiều loại hóa chất mạnh tốt
- Không bị biến đổi khi khuấy trộn xong
- Phát thải VOC thấp
- Giãn nở do nhiệt tương tự như bê tông

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Phù hợp với các nhà máy thực phẩm và thức uống, Sika® Ucrete®, HACCP, Test report No. I-PE-769-SA-2-RG-06b
- Halal Certification Europe (HCE), Sika® Ucrete®, WHFC, Certificate No. 21453-2/1/1/Y1
- Indoor Air Comfort Gold EN 16516, Sika® Ucrete®, eurofins, Certificate No. IACG-321-01-01-2023

THÔNG TIN SẢN PHẨM

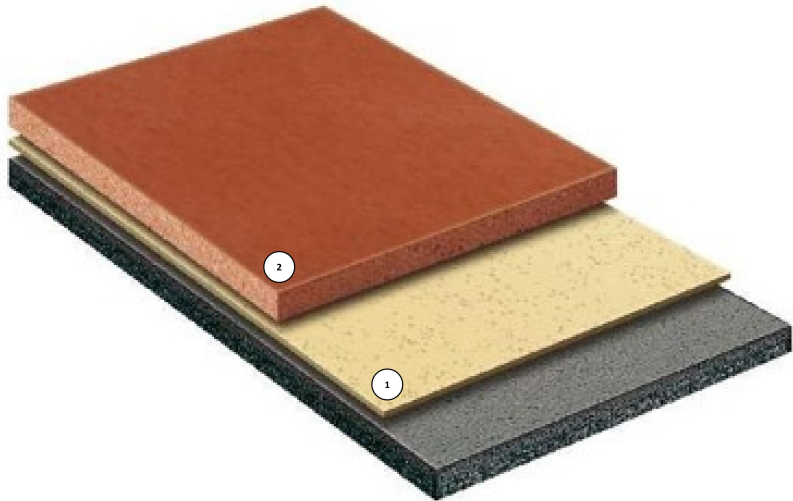
Gốc hoá học	Vữa gốc nước lai giữa polyurethane và xi măng	
Đóng gói	Tham khảo bảng giá hiện tại để biết bao bì đóng gói có sẵn.	
Ngoại quan / Màu sắc	Màu cơ bản	Đỏ, Cam, Vàng, Kem, Xám, Xám nhạt, Xanh lá, Xanh lá nhạt, Xanh dương.
	Vật liệu Sika® Ucrete® MF có thể bị ngả vàng (đặc biệt là các màu nhạt) khi tiếp xúc với tia UV. Đây là đặc tính tự nhiên của vật liệu và không ảnh hưởng đến tính chất cơ học hoặc hóa học của nó.	
Hạn sử dụng	Luôn luôn tham khảo hạn sử dụng trên bao bì.	
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được bảo quản nguyên vẹn chưa mở, chưa bị hư hỏng, ở nơi khô ráo nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C. Luôn luôn kiểm tra bao bì.	

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Cường độ nén	50 N/mm ²	Sau 28 ngày tại +23 °C	(EN 13892-2)
Modul đàn hồi khi nén	4000 MPa		(BS6319-6)
Cường độ kéo khi uốn	20N/mm ²	Sau 28 ngày tại +23 °C	(EN 13892-2)
Cường độ bám dính	> 2.0 N/mm ²	(Bê tông bị phá hủy)	(EN 1542)
Hệ số giãn nở nhiệt	3.6*10 ⁻⁵ °C ⁻¹		(ASTM C531)
Chống cháy	Class B _{fl} - s1		(EN13501-1)
KHÁNG HOÁ CHẤT			
Khả năng kháng được các loại hóa chất tại phòng thí nghiệm. Trước khi tiến hành, hãy liên hệ với phòng hỗ trợ kỹ thuật của Sika để biết thông tin cụ thể.			
Khả năng kháng trượt	PTV, slider 96	35 điều kiện ướt	(EN 13036-4)
	Class	R 10	(DIN 51130)
Nhiệt độ làm việc	Cao nhất	+70 °C	
	Thấp nhất	-15 °C	
Khả năng chịu kéo	9 MPa	28 ngày tại +20 °C	(BS 6319-7)

THÔNG TIN THI CÔNG

Định mức	Lớp	Sản phẩm	Định mức
	Lớp lót	Sika® Ucrete® MF	2 kg/m ²
	lớp phủ	Sika® Ucrete® MF	6 kg/m ² cho 3mm
			10 kg/m ² cho 5mm
Chiều dày lớp	~4-6 mm cho cả hệ		
Nhiệt độ sản phẩm	Cao nhất	+25 °C	
	Thấp nhất	+18 °C	
Nhiệt độ môi trường	Cao nhất	+35 °C	
	Thấp nhất	+12 °C	
Nhiệt độ bề mặt	Cao nhất	+30 °C	
	Thấp nhất	+12 °C	
Thời gian bảo dưỡng	Nhiệt độ bề mặt		Có thể đi bộ
	+8 °C		< 24 giờ
	+15 °C		4 giờ (với Sika®Ucrete®Accelerator)
Chú ý: Thời gian chỉ mang tính tương đối và chịu sự ảnh hưởng bởi sự thay đổi của điều kiện môi trường và chất nền.			



Lớp	Sản phẩm
1. Lớp lót	Sika® Ucrete® MF
2. lớp phủ	Sika® Ucrete® MF

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

QUAN TRỌNG

Giảm tuổi thọ do xử lý vết nứt không đúng cách

Việc đánh giá và xử lý không đúng cách có thể giảm tuổi thọ và hiện rõ vết nứt.

Đối với vết nứt tĩnh, đảm bảo bề rộng phù hợp để phủ qua Sika® Ucrete® MF

Đối với vết nứt động, đảm bảo phù hợp với khả năng chuyển động của Sika® Ucrete® MF

XỬ LÝ CÁC MỐI NỐI VÀ VẾT NỨT

Các mối nối thi công và các vết nứt bề mặt tĩnh hiện có trên nền sàn cần được xử lý trước khi thi công toàn bộ lớp phủ. Sử dụng nhựa resin SikaDur® hoặc Sikafloor®. Hệ thống có thể được thi công trên bê tông xanh hoặc ẩm không có nước đọng. Để ít nhất 3 ngày để bê tông co ngót sớm xảy ra để ngăn ngừa các vết nứt co ngót xuất hiện trên bề mặt đang chịu lực.

Nền xi măng phải có kết cấu chắc chắn và có cường độ nén đủ (tối thiểu 30 N/mm²) với cường độ kéo tối thiểu là 1,5 N/mm².

Nền phải sạch, khô và không có các chất gây ô nhiễm như bụi bẩn, dầu mỡ, lớp phủ, vữa xi măng, xử lý bề mặt và vật liệu dễ vỡ rời.

THI CÔNG

Thi công bởi nhà thầu được huấn luyện và cấp chứng chỉ của Sika®Ucrete®

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Thông tin, và đặc biệt là các khuyến nghị liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được đưa ra một cách thiện chí dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về các sản phẩm khi được lưu trữ đúng cách, được xử lý và áp dụng trong điều kiện bình thường theo khuyến nghị của Sika. Trong thực tế, sự khác biệt về vật liệu, bề mặt nền và điều kiện địa điểm thực tế dẫn đến việc không có bảo đảm nào về khả năng bán được hoặc sự phù hợp cho một mục đích cụ thể cũng như bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ bất kỳ mối quan hệ pháp lý nào, có thể được suy ra từ thông tin này, hoặc từ bất kỳ khuyến nghị bằng văn bản nào hoặc từ bất kỳ lời khuyên nào khác được đưa ra. Người sử dụng sản phẩm phải kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm đối với ứng dụng và mục đích dự định hay không. Sika có quyền thay đổi các đặc tính của sản phẩm của mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được tôn trọng. Tất cả các đơn đặt hàng được chấp nhận theo các điều khoản bán hàng và giao hàng hiện tại của chúng tôi. Người dùng cần tham khảo phiên bản mới nhất của Tài liệu Sản phẩm địa phương dành cho sản phẩm liên quan. Các Tài liệu Sản phẩm này có sẵn trên trang web của chúng tôi. Thông tin trong bất kỳ phiên bản nào người dùng đã tải xuống chỉ có giá trị tại thời điểm tải.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sika® Ucrete® MF

Tháng Bảy 2026, Hiệu đính lần 04.02
020814000000002003

SikaUcreteMF-vi-VN-(07-2026)-4-2.pdf

